

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2018/HSST

Ngày: 09/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trương Văn Cần
2. Ông Vũ Văn Bính

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Nam - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 5 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Tòng Văn P- sinh năm 1968 tại huyện T, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT: Bản N, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông: Tòng Văn U (đã chết) và bà: Lù Thị S- sinh năm 1941; Bị cáo có vợ là Tòng Thị Ò- sinh năm 1971 và có 04 con đều đã trưởng thành; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt; Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 31/01/2018 đến ngày 06/02/2018 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Bà Tòng Thị Ò- sinh năm 1971.

Địa chỉ: Bản B, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 09 năm 2017, trên đường đi từ huyện Tân Uyên về nhà, Tòng Văn P xin được của một người phụ nữ dân tộc Mông (*không rõ lai lịch*) 02 quả thuốc phiện khô, mục đích để mang về lấy hạt gieo trồng. P mang hai quả thuốc phiện lên lán nương của gia đình tại bản P, xã N huyện T cất giấu. Đến cuối

tháng 09 năm 2017, P lấy hai quả thuốc phiện khô ra lấy hạt gieo vào luống đất có diện tích 23,86m² trong vườn rau của gia đình tại lán nường. Tòng Văn P trực tiếp chăm bón từ khi gieo hạt, cho đến ngày 31 tháng 01 năm 2018 thì bị Công an huyện T phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi trồng cây thuốc phiện, thu giữ tổng số 602 cây thuốc phiện đã có đủ các bộ phận thân, rễ, lá màu xanh, trong đó có cây đã có hoa. Mục đích trồng cây thuốc phiện của Tòng Văn P là để làm thuốc cho gia súc và để sử dụng.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị can Tòng Văn P phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra bị can thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Tình tiết tăng nặng: Bị can Tòng Văn P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Tại kết luận giám định số 756 ngày 09/02/2018, của Viện khoa học hình sự kết luận: *“Trong mẫu các cây gửi giám định đều có: Morphine, Codeine, Thebain, Papaverine, Nacortine (Noscapine). Morphine, Codeine, Thebain, Papaverine, Nacortine (Noscapine) đều là các Alkaloid chính trong nhựa cây thuốc phiện.*

Morphine nằm trong danh mục II, STT: 76, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Codeine nằm trong danh mục II, STT: 24, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ” (Bút lục số 16 Kết luận giám định).

Tại kết luận giám định số 764/C54 – TT3 ngày 21/3/2018, của Viện khoa học hình sự kết luận: *“Toàn bộ các cây gửi giám định là cây thuốc phiện (Anh túc, A Phiến) có tên khoa học là: Papaver somniferum L. Thuộc họ A Phiến có tên khoa học là: Papaveraceae Juss”.*

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 01 (Một) hộp giấy màu vàng bên ngoài ghi mẫu vật còn lại sau giám định.

Tại bản cáo trạng số 09/CT- VKS- MT ngày 17/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên đã truy tố Tòng Văn P về tội “Trồng cây thuốc phiện” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 247 Bộ luật hình sự. Tại phiên Tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Tòng Văn P phạm tội “Trồng cây thuốc phiện”. Áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Tòng Văn P từ 9 đến 12 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo. Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng, bản luận tội của Viện kiểm sát, không bổ sung gì chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người làm chứng và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, biên bản khám xét, lời khai của người làm chứng, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án đã có đủ căn cứ kết luận: Từ cuối tháng 9/2017 đến ngày 31/01/2018 Tòng Văn P đã có hành vi gieo trồng trái phép 602 cây thuốc phiện trên diện tích 23,86 m² tại lán nương của gia đình tại bản P, xã N, huyện T, tỉnh Lai Châu, mục đích để làm thuốc và phòng bệnh cho gia súc.

Bị cáo Tòng Văn P là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Tòng Văn P là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, đi sai với chính sách của Nhà nước về việc loại bỏ, gieo trồng cây thuốc phiện hoặc các cây khác có chứa chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, do đó phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo thì bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Nguồn gốc số hạt thuốc phiện bị cáo khai xin của người phụ nữ dân tộc Mông (không rõ nhân thân lai lịch) quá trình điều tra không xác định được nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[7] Xử lý vật chứng còn lại của vụ án: Số cây thuốc phiện còn lại sau giám định đã được niêm phong theo quy định cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Tòng Văn P phạm tội “Trồng cây thuốc phiện”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 247; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Tòng Văn P 09 (chín) tháng tù. Bị cáo được trừ 07 (bảy) ngày tạm giữ. Thời hạn tù còn lại tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

01 (Một) hộp giấy màu vàng bên ngoài ghi mẫu vật còn lại sau giám định.
(Như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tân Uyên ngày 23/4/2018)

3. Án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Tòng Văn P phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu (01);
- VKS ND tỉnh Lai Châu (01);
- VKSND huyện Tân Uyên (01);
- Công an huyện + THAHS (02);
- THADS huyện (01);
- Bị cáo (01);
- Lưu HSVA (01);
- Lưu TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Vũ Văn Bình